

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ CÔNG THƯƠNG - BỘ NỘI VỤ

**BỘ CÔNG THƯƠNG -
BỘ NỘI VỤ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 34/2015/TTLT-BCT-BNV

Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2015

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Quản lý thị trường địa phương

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 58/2014/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 10/CP ngày 23 tháng 01 năm 1995 của Chính phủ về tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Quản lý thị trường; Nghị định số 27/2008/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/CP ngày 23 tháng 01 năm 1995 của Chính phủ về tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Quản lý thị trường;

Căn cứ Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ quy định về các cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành;

Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Thông tư liên tịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý thị trường và Đội Quản lý thị trường ở địa phương.

Điều 1. Những quy định chung

1. Lực lượng Quản lý thị trường là lực lượng chuyên trách có chức năng kiểm tra, kiểm soát thị trường, đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động thương mại, công nghiệp và các lĩnh vực khác được pháp luật giao; thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành theo quy định của pháp luật.

2. Lực lượng Quản lý thị trường được xây dựng theo hướng chính quy, tổ chức chặt chẽ; bảo đảm sự quản lý và chỉ đạo thống nhất từ trung ương đến địa phương. Hoạt động của lực lượng Quản lý thị trường nhằm mục đích thiết lập trật tự, kỷ cương và bảo đảm cho các hoạt động kinh doanh trên thị trường diễn ra lành mạnh, theo đúng pháp luật.

3. Lực lượng Quản lý thị trường hoạt động theo quy định của pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước cơ quan cấp trên về các quyết định xử lý của mình. Thủ trưởng cơ quan Quản lý thị trường các cấp và công chức Quản lý thị trường phải thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được giao; bảo đảm kiểm tra và xử lý vi phạm đúng pháp luật, công minh, khách quan, chính xác, kịp thời.

Điều 2. Vị trí và chức năng của Chi cục Quản lý thị trường

1. Chi cục Quản lý thị trường là tổ chức trực thuộc Sở Công Thương, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở Công Thương quản lý nhà nước về công tác quản lý thị trường, bảo đảm lưu thông hàng hóa theo pháp luật; tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát thị trường, đấu tranh chống các vi phạm pháp luật trong hoạt động thương mại, công nghiệp, các lĩnh vực khác được pháp luật quy định và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là cấp tỉnh) giao trên địa bàn cấp tỉnh; thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành theo quy định của pháp luật.

2. Chi cục Quản lý thị trường có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng; có trụ sở và là đơn vị dự toán ngân sách theo quy định của pháp luật; được mở các tài khoản giao dịch, tài khoản tạm giữ tại kho bạc nhà nước; được trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chi cục Quản lý thị trường

1. Tham mưu cho cấp có thẩm quyền về công tác quản lý thị trường:

a) Giúp Giám đốc Sở Công Thương xây dựng và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kế hoạch, biện pháp về tổ chức thị trường, bảo đảm lưu thông hàng hóa theo quy định của pháp luật; các chủ trương, biện pháp, dự án cần thiết để thực hiện pháp luật, chính sách, chế độ về quản lý thị trường;

b) Kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác quản lý thị trường;

c) Xây dựng kế hoạch hàng năm về kiểm tra kiểm soát thị trường trong hoạt động thương mại, công nghiệp trên địa bàn cấp tỉnh;

d) Giúp Giám đốc Sở Công Thương chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, kế hoạch, chương trình, đề án về công tác quản lý thị trường trên địa bàn cấp tỉnh;

đ) Theo dõi, tổng hợp, dự báo diễn biến tình hình thị trường, đối tượng, quy luật, phương thức, thủ đoạn của các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về thương mại, công nghiệp và các lĩnh vực khác được pháp luật giao trên địa bàn cấp tỉnh; đề xuất các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật đó.

2. Tổ chức, chỉ đạo và thực hiện hoạt động kiểm tra, kiểm soát thị trường và xử lý vi phạm pháp luật theo thẩm quyền:

a) Kiểm tra việc tuân theo pháp luật của các tổ chức, cá nhân kinh doanh trong hoạt động thương mại, công nghiệp và các lĩnh vực khác được pháp luật giao trên địa bàn cấp tỉnh; xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật;

b) Tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra, kiểm soát thị trường;

c) Chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn các Đội Quản lý thị trường trực thuộc trong công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường và xử lý vi phạm hành chính;

d) Chủ trì, phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động thương mại, công nghiệp trên địa bàn;

đ) Xử lý các vụ việc thuộc thẩm quyền do Đội Quản lý thị trường chuyển giao; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xử lý các vụ việc vượt thẩm quyền.

3. Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật thương mại, công nghiệp liên quan đến công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường trên địa bàn.

4. Quản lý tổ chức và xây dựng lực lượng Quản lý thị trường địa phương:

a) Xây dựng kế hoạch và đề xuất với cơ quan có thẩm quyền về tổ chức, biên chế, trang thiết bị, phương tiện và điều kiện làm việc của Quản lý thị trường địa phương;

b) Xây dựng và trình Giám đốc Sở Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ của các phòng tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ;

c) Thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức Quản lý thị trường và người lao động thuộc Chi cục theo phân cấp quản lý;

d) Xây dựng nội dung, chương trình, kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho công chức Quản lý thị trường và tổ chức thực hiện;

đ) Tổ chức thực hiện các quy định về tổ chức, tiêu chuẩn công chức, chế độ trang phục, số hiệu, phù hiệu, cấp hiệu, cờ hiệu, biển hiệu và thẻ kiểm tra thị trường;

e) Kiểm tra việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính của công chức Quản lý thị trường;

g) Thực hiện cải cách hành chính trong hoạt động kiểm tra, kiểm soát thị trường theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

h) Xây dựng, quản lý và khai thác hệ thống cơ sở dữ liệu về tình hình thương nhân hoạt động thương mại, công nghiệp trên địa bàn; tình hình vi phạm của tổ chức, cá nhân kinh doanh trong hoạt động thương mại, công nghiệp và các lĩnh vực khác được pháp luật giao; kết quả kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính; đội ngũ công chức; trang thiết bị, phương tiện và điều kiện làm việc.

5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

6. Thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên có thẩm quyền.

8. Quản lý tài chính, tài sản, nguồn kinh phí được bổ sung từ xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại. Quản lý phương tiện làm việc, vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ được giao; quản lý ấn chỉ và lưu trữ hồ sơ vụ việc kiểm tra xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Cục trưởng Cục Quản lý thị trường và Giám đốc Sở Công Thương giao.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý thị trường

1. Lãnh đạo Chi cục:

a) Chi cục Quản lý thị trường có Chi cục trưởng đồng thời là Phó giám đốc Sở Công Thương và không quá 03 Phó Chi cục trưởng;

b) Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục Quản lý thị trường, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Công Thương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục Quản lý thị trường;

c) Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, một Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Chi cục;

d) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển Chi cục trưởng - Phó Giám đốc Sở Công Thương do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển Phó Chi cục trưởng do Giám đốc Sở Công Thương quyết định theo đề nghị của Chi cục trưởng.

2. Các phòng tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Mỗi Chi cục Quản lý thị trường có 03 phòng tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ là: Phòng Tổ chức - Hành chính; Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp; Phòng Thanh tra - Pháp chế; đối với Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh số lượng phòng có thể nhiều hơn, nhưng không quá 04 phòng.